*Mẫu số 24-HS**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

*–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN(1).........................**  **–––––––––––––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––** |

**BIÊN BẢN**

**PHIÊN TÒA HÌNH SỰ GIÁM ĐỐC THẨM**

Vào hồi....... giờ....... phút ngày....... tháng....... năm(2)

Tại:(3)

Tòa án(4)

Mở phiên tòa giám đốc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo(5)

Đã bị Tòa án (6)................. kết án về tội (các tội)(7)....................

Theo điểm (các điểm).......khoản (các khoản).........Điều (các điều)......... của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt(8).............................................................

Do có kháng nghị của:(9).........................................................................

Vụ án được xét xử(10)

**I. Những người tiến hành tố tụng(11)**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông (Bà)

*Thẩm phán:* Ông (Bà)…………………………………………………….

*Thư ký phiên tòa*: Ông (Bà)..........

*Đại diện Viện kiểm sát*............................................tham gia phiên tòa:

Ông (Bà) Kiểm sát viên.

Ông (Bà) Kiểm sát viên.

**II. Những người tham gia tố tụng**

- *Người bị kết án*(12):.................sinh ngày....tháng....năm.....tại................; nơi cư trú:...............; nghề nghiệp.......................; trình độ văn hoá.......; dân tộc: ………; giới tính:…….; con ông............................... và bà........................; có vợ (chồng) và...... con; tiền sự………; tiền án……; nhân thân……….; đang……………………...

- *Người bào chữa cho người bị kết án*:(13)

Ông (Bà)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng nghị*:(14)

- *Những người tham gia tố tụng khác*:(15)

**III. Phần thủ tục bắt đầu phiên tòa**

1. Chủ tọa phiên tòa khai mạc phiên tòa.

2. Thư ký phiên tòa báo cáo với Hội đồng giám đốc thẩm về sự có mặt, vắng mặt của các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát.

3. Thư ký phiên tòa báo cáo với Hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt của những người được Tòa án triệu tập hoặc được mời và lý do vắng mặt (nếu có).

4. Chủ tọa phiên tòa kiểm tra lại sự có mặt những người có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập, giấy mời của Tòa án; kiểm tra lý lịch, phổ biến quyền và nghĩa vụ của họ.

5. Chủ tọa hỏi người kháng nghị có bổ sung, thay đổi kháng nghị (nếu chưa hết thời hạn kháng nghị) hay không.

**IV. Phần tranh tụng tại phiên tòa:**(16)

***1. Thành viên Hội đồng giám đốc thẩm trình bày bản thuyết trình về vụ án. Trường hợp Viện kiểm sát kháng nghị thì Kiểm sát viên trình bày nội dung của kháng nghị:***

***2. Hỏi và trả lời tại phiên tòa:(17)***

***3. Tranh luận tại phiên tòa:(18)***

Hội đồng giám đốc thẩm biểu quyết về việc giải quyết vụ án và công bố quyết định về việc giải quyết vụ án.

Phiên tòa kết thúc vào hồi...... giờ......phút ngày.......tháng.......năm.........

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký ghi biên bẢn phiên tÒA**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **ThẨm phán - ChỦ tỌA phiên tÒA**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 24-HS:***

(1) nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi Tòa án nhân dân cấp cao nào (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tối cao thì ghi Tòa án nhân dân tối cao.

(2) ghi giờ, ngày, tháng, năm giám đốc thẩm vụ án hình sự.

(3) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân cấp cao tại Hà Nội).

(4) ghi tên Tòa án giám đốc thẩm vụ án.

(5) nếu vụ án có nhiều bị cáo thì ghi đầy đủ họ tên bị cáo đầu vụ và đồng phạm (ví dụ: Nguyễn Văn A và đồng phạm). Nếu bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên pháp nhân thương mại.

(6) ghi tên Tòa án đã ra bản án, quyết định bị kháng nghị.

(7) và (8) ghi cụ thể tội danh và hình phạt mà Tòa án đã quyết định.

(9) ghi chức danh của người có quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm. Ví dụ: Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

(10) ghi vụ án được xét xử công khai hay xử kín.

(11) ghi đầy đủ họ tên của các Thẩm phán, Thư ký phiên tòa; ghi tên của Viện kiểm sát và họ tên của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(12) nếu vụ án có nhiều người bị kết án thì ghi đầy đủ họ tên người bị kết án đầu vụ và đồng phạm (ví dụ: Nguyễn Văn A và đồng phạm). Nếu người bị kết án là pháp nhân thương mại thì ghi tên pháp nhân thương mại.

(13) nếu có người bào chữa thì ghi đầy đủ họ tên của người bào chữa và họ tên của người bị kết án được bào chữa; nếu người bào chữa là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào (ví dụ: Ông Trần B, Luật sư Văn phòng luật sư Vạn Xuân thuộc Đoàn luật sư tỉnh H bào chữa cho Nguyễn Văn C); nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người bào chữa (ví dụ: Bà Lê Thị M, bào chữa viên nhân dân công tác tại Hội luật gia tỉnh M bào chữa cho Nguyễn Văn D); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi có mặt và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi vắng mặt.

(14) nếu có người nào tham gia tố tụng thì ghi đầy đủ họ tên. Trường hợp bị hại là người bị xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự và là người dưới 18 tuổi, thì nhất thiết phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của người bị hại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi có mặt và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi vắng mặt.

(15) ghi đầy đủ họ tên của những người tham gia tố tụng khác.

(16), (17) và (18) ghi diễn biến phiên tòa theo trình tự trình bày ý kiến, tranh luận.

***Cần lưu ý****:* Nếu phiên tòa diễn ra trong nhiều ngày, thì kết thúc mỗi ngày cần ghi “Hội đồng xét xử tạm nghỉ” và khi tiếp tục phiên tòa cần ghi “Ngày...tháng...năm..., Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa”.